|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **ĐÁP ÁN LÝ 11-TN** | **Điểm** |
| **1** | + Phản xạ toàn phần là phản xạ toàn bộ tia sáng tới / xảy ra ở mặt phân cách giữa hai môi trường trong suốt khác nhau+ Môi trường 2 chiết suất kém hơn môi trường 1.+ Góc tới lớn hơn hay bằng góc giới hạn phản xạ toàn phần. | 0,25\*20,250,50,25 |
| **2** | - Điểm cực cận……điều tiết tối đa.- Càng lớn tuổi….- Điểm cực viễn…- Mắt không có tật. | 0,250,250,250,25 |
| **3** | - Đặc điểm: Khoảng  hữu hạn, / điểm gần hơn mắt bình thường, / độ tụ lớn hơn độ tụ của mắt bình thường, / khi không điều tiết tiêu điểm nằm trước võng mạc.- Cách chữa tật cận thị: Đeo TKPK / có  | 0,25\*40,25\*2 |
| **4** | Định luật khúc xạ ánh sáng: $n\_{B}sin i=n\_{A}sinr$$$\rightarrow \sqrt{2}sini=\sqrt{6}sin30$$$$\rightarrow i=60^{0}$$$$D=\left|i-r\right|=..=30^{0}$$ | 0,50,50,50,5 |
| **5** | $$f=\frac{1}{D}=..=0,4m=40cm$$$$\frac{1}{f}=\frac{1}{d}+\frac{1}{d^{'}}\rightarrow d^{'}=\frac{df}{d-f}=..=80cm$$$$k=-\frac{d^{'}}{d}=...=-1$$ Ảnh thật, ngược chiều, cách TK 80cm.Vẽ ảnh | 0,250,25\*30,250.250,5 |
| **6** | a/ Ảnh cùng chiều, cao bằng ½ vật nên TK là TKPK (f<0) $\rightarrow $f= -20cm b/ Ảnh cao bằng ½ vật $\rightarrow $Ảnh cùng chiều (k>0) mà CTTK:  | 0,250,250,250,250,250,25\*3 |